

Số: /KH-UBND

Thuận Thành, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Thuận Thành giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 18/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Công văn số 344/CV-ĐU ngày 21/5/2026 của Đảng Ủy phường Thuận Thành về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường;

Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. CĂN CỨ BAN HÀNH KẾ HOẠCH

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

- Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 05/11/2025 của Tỉnh ủy Bắc Ninh thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân;

- Chỉ thị số 12-CT/BTV ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

- Công văn số 1075-CV/TU ngày 08/5/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về việc tập trung triển khai thực hiện kết luận của Ban Bí thư về phương hướng, nhiệm vụ quý II/2026.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;
- Luật Phòng bệnh năm 2025;
- Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015;
- Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Nghị định 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh;
- Nghị quyết số 262/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035;
- Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;
- Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 15/2026/TT-BYT ngày 17/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng bệnh;
- Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc người dân trên địa bàn phường để chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm cho người dân, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe quốc gia để quản lý sức khỏe theo vòng đời, góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.
- Toàn dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần.
- Toàn dân được lập và quản lý sổ sức khỏe điện tử, dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật đầy đủ, liên thông với hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.
- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.
- Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa

bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Công tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng thuộc Nhóm 1:

- Là nhóm đối tượng có quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động, gồm:

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

- Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

2. Đối tượng thuộc Nhóm 2:

Là nhóm đối tượng không có quan hệ lao động, gồm:

- Người có công;

- Người trên 60 tuổi;

- Người khuyết tật;

- Người thuộc hộ nghèo; hộ cận nghèo;

- Học sinh, sinh viên;

- Trẻ em dưới 6 tuổi;

- Đối tượng còn lại khác không thuộc nhóm 1.

Trường hợp một người thuộc nhiều nhóm đối tượng thì thực hiện theo nhóm có chế độ, chính sách chuyên biệt hoặc nhóm do cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động quản lý; bảo đảm không trùng lặp, không bỏ sót.

IV. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Xác định khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan, các cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở trên địa bàn trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và toàn xã hội về khám sức khỏe định kỳ

hoặc khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật, góp phần thay đổi hành vi và hình thành thói quen chủ động đi khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc của người dân

2. Công tác truyền thông, tư vấn cho người dân

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Hồ sơ sức khỏe điện tử và sổ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

3. Công tác rà soát đối tượng

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng cần khám đang cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng cần khám thuộc thẩm quyền quản lý để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết, hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

4. Tổ chức khám sức khỏe, khám sàng lọc

4.1. Nội dung khám:

Thực hiện theo quy định, hướng dẫn chuyên môn của Sở Y tế, Bộ Y tế.

4.2. Tổ chức khám

a) Đối tượng thuộc Nhóm 1:

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động chủ trì, phối hợp với cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe để triển khai thực hiện; địa điểm khám sức khỏe lưu động tại nơi người lao động làm việc hoặc sinh sống được bố trí hợp lý, thuận tiện cho người lao động, bảo đảm an toàn, đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và nhân lực chuyên môn theo quy định.

b) Đối tượng thuộc Nhóm 2

- UBND phường chủ trì tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn; chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công hỗ trợ chuyên môn tổ chức các đợt khám tại Trạm Y tế, tại cộng đồng, khu dân cư hoặc hình thức lưu động phù hợp với điều kiện thực tế. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và y tế cơ sở là lực lượng nòng cốt; đồng thời huy động các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập đủ điều kiện tham gia thực hiện theo kế hoạch.

- Riêng đối với học sinh, sinh viên: Cơ sở giáo dục chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi học sinh, sinh viên đăng ký khám

bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám, chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định, bảo đảm thuận tiện cho học sinh, sinh viên và phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở giáo dục trên địa bàn phường.

5. Thông kê báo cáo, quản lý hồ sơ sức khỏe

- Dữ liệu về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc của người dân được lập và quản lý bằng Hồ sơ sức khỏe điện tử; dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật, liên thông với hệ thống thông tin quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.

- Lập sổ sức khỏe điện tử và liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID thực hiện theo hướng dẫn của tuyến trên.

- Đảm bảo hạ tầng thông tin và phân công nhân sự nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám lên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Trạm Y tế chủ trì tổ chức khám sức khỏe có trách nhiệm nhập dữ liệu khám sức khỏe lên phần mềm Hồ sơ sức khỏe; báo cáo kết quả khám về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Bắc Ninh) sau khi kết thúc đợt khám hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu; thực hiện lưu trữ hồ sơ sức khỏe theo quy định.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu 50% đối tượng được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc trong quý II/2026. Phấn đấu hết năm 2026, 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí và được lập sổ sức khỏe điện tử.

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ UBND phường giao cho Trạm Y tế chủ trì thực hiện kế hoạch, phối hợp với các cơ quan liên quan điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với phạm vi chuyên môn, đối tượng, nguồn kinh phí và điều kiện thực tiễn của địa phương về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh lập và quản lý Sổ sức khỏe điện tử.

VI. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch từ các nguồn lực: Ngân sách nhà nước các cấp bảo đảm theo phân cấp hiện hành; kinh phí trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị; nguồn thu của các cơ sở y tế công lập, bệnh viện tư nhân; nguồn bảo hiểm y tế đối với các dịch vụ thuộc phạm vi, điều kiện, mức hưởng theo quy định; nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án có liên quan; nguồn kinh phí của doanh nghiệp, người sử dụng lao động; nguồn huy động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Giữ vai trò trực tiếp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham

gia khám sức khỏe định kỳ; huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ dân phố tại cơ sở để tiếp cận từng hộ gia đình, từng nhóm đối tượng, hướng dẫn người dân khám đúng lịch, thời gian.

- Tăng cường tuyên truyền, đôn đốc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng người lao động về trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Huy động các điều kiện cần thiết tại địa phương (địa điểm, thời gian, lực lượng hỗ trợ) để tổ chức các đợt khám sức khỏe phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tạo thuận lợi tối đa cho người dân tham gia.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kịp thời tổng hợp khó khăn, đề xuất báo cáo về UBND phường theo quy định.

2. Phòng Tài chính

- Bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện kế hoạch, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Kiểm tra việc sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, tránh thất thoát, lãng phí.

3. Trạm Y tế

- Chủ trì triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị các tổ dân phố trên địa bàn tổ chức, đảm bảo gắn kết, lồng ghép chặt chẽ với các đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Rà soát nhu cầu khám sức khỏe của người dân; phối hợp tổ dân phố lập danh sách đối tượng theo từng nhóm ưu tiên như: người cao tuổi, người có bệnh không lây nhiễm, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em, học sinh, người khuyết tật và các đối tượng bảo đảm không bỏ sót đối tượng

- Phân công nhân lực chuyên môn; chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị, sinh phẩm, hồ sơ biểu mẫu phục vụ công tác khám sức khỏe, khám sàng lọc theo quy định.

- Khám đầy đủ các nội dung theo quy định để đánh giá tình trạng sức khỏe, phát hiện và chẩn đoán bệnh hoặc tư vấn chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để khám và điều trị kịp thời.

- Thực hiện nhập dữ liệu, quản lý và cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân; bảo đảm dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật đầy đủ, chính xác, liên thông với hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử và ứng dụng VNeID theo quy định.

- Phối hợp thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe; hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng sổ sức khỏe điện tử và nâng cao ý thức chủ động khám sức khỏe định kỳ.

- Tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ báo cáo UBND phường và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định; kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Đề nghị Bệnh viện đa khoa Thuận Thành và các cơ sở Y tế tư nhân trên địa bàn phường

Sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế... cho Trạm Y tế để tham gia công tác khám khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn phường khi có yêu cầu.

5. Công an phường

- Phối hợp với Trạm Y tế trong việc khai thác, xác thực thông tin dân cư phục vụ công tác lập hồ sơ sức khỏe điện tử và cập nhật dữ liệu khám sức khỏe.

- Hỗ trợ rà soát, đối chiếu dữ liệu công dân nhằm bảo đảm tính chính xác của thông tin quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn.

- Triển khai kết nối, khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ việc lập, cập nhật thông tin quản lý Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID và xác thực thông tin người dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

- Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, kết nối, chia sẻ dữ liệu sức khỏe; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật (nếu có).

- Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các điểm tổ chức khám sức khỏe; chủ động phòng ngừa, xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

6. Các cơ sở giáo dục

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho học sinh theo quy định; bố trí địa điểm, thời gian phù hợp nhằm bảo đảm thuận lợi cho học sinh tham gia khám đạt kết quả cao.

- Phối hợp cập nhật dữ liệu khám sức khỏe học sinh; các trường hợp học sinh mắc bệnh, bệnh học đường hoặc có nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe lên phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử để kịp thời quản lý và tư vấn phù hợp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, sinh viên cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID ở mức độ 2, thực hiện tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

7. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, đăng tải nội dung về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân; tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia.

- Tăng cường phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm

hiệu quả; đồng thời, phản ánh, đấu tranh với các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

- Vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động hưởng ứng kế hoạch khám sức khỏe toàn dân đạt chỉ tiêu kế hoạch.

- Huy động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động trong hỗ trợ triển khai hoạt động khám Sức khỏe và các điều kiện đảm bảo thực hiện, đặc biệt đối với các nhóm đối tượng yếu thế, khu vực khó khăn.

- Phối hợp với người sử dụng lao động tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm, bảo đảm quyền lợi chăm sóc sức khỏe của người lao động, nhất là người lao động tại khu công nghiệp và các nhóm người lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp cao.

9. Các tổ dân phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc miễn phí theo đúng thời gian; bố trí địa điểm, hỗ trợ hướng dẫn người dân tham gia khám theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc trên địa bàn phường Thuận Thành giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành yêu cầu các cơ quan, đơn vị các tổ dân phố trên địa bàn phường theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Chủ tịch, Phó CT UBND phường;
- UBMT và các tổ chức CTXH;
- Các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố thuộc UBND phường;
- BV đa khoa Thuận Thành, CS Y tế Tư nhân trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hoán